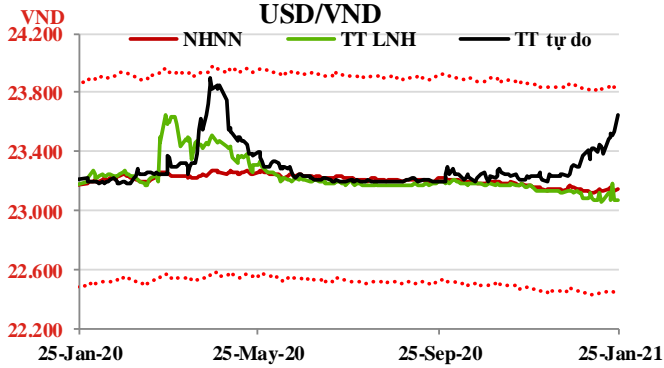


Tin trong nước ngày 25/01

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 25/01, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.147 VND/USD, tăng mạnh 10 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD, tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.791 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.070 VND/USD, giảm 04 đồng so với phiên 22/01. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 100 đồng ở chiều mua vào và 110 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.600 - 23.650 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 25/01, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,01 – 0,04 đpt ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi không thay đổi ở các kỳ hạn 1W và 2W so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 0,15%; 1W 0,20%; 2W 0,28% và 1M 0,42%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 đpt ở các kỳ hạn 1W và 2W, tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,18%; 2W 0,24%, 1M 0,39%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 0,66%; 5Y 1,11%; 7Y 1,22%; 10Y 2,18%; 15Y 2,39%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố, kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, áp lực bán dâng cao khiến cả 3 chỉ số đều đóng cửa trong sắc đỏ, trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng lao dốc mạnh là nhân tố chính khiến thị trường chung lao dốc. Chốt phiên, VN-Index giảm 0,73 điểm (-0,06%) xuống 1.166,05 điểm; HNX-Index giảm 8,28 điểm (-3,45%) xuống 231,84 điểm; UPCoM-Index giảm 0,18 điểm (-0,23%) xuống 77,42 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức cao với tổng trị giá giao dịch đạt gần 18.600 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng mạnh gần 261 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam VAMC, năm 2020, VAMC đã mua 281 khoản nợ xấu bằng TPĐB với 15.218 tỷ đồng dư nợ gốc nội bằng, đạt gần 100% kế hoạch được NHNN giao. VAMC cũng xử lý và phối hợp với các TCTD xử lý thu hồi nợ xấu được 47.515 tỷ đồng dư nợ gốc (tạm tính), đạt 95,03% kế hoạch năm 2020. Lũy kế từ khi thành lập đến hết ngày 31/12/2020, VAMC đã thực hiện mua nợ xấu bằng TPĐB đạt 374.622 tỷ đồng dư nợ gốc nội bằng, xử lý thu hồi nợ đạt 167.019 tỷ đồng, đặc biệt từ khi Nghị quyết 42 có hiệu lực (15/08/2017), kết quả thu hồi nợ của VAMC chiếm 63% tổng số thu hồi nợ lũy kế.**


Lãi suất LNH
Trái phiếu

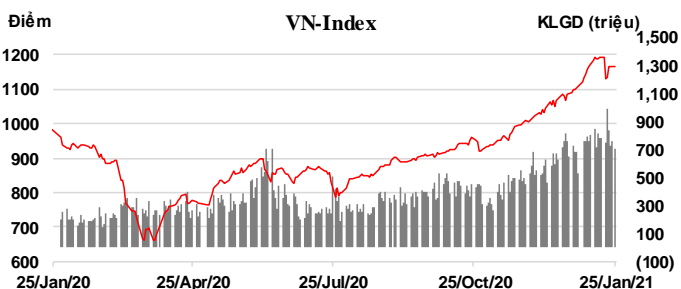
Kỳ hạn	Lãi suất LNH		Trái phiếu	
	VND	D/D	USD	D/D
ON	0.15	-0.01	0.15	0.00
1W	0.20	0.00	0.18	-0.01
2W	0.28	0.00	0.24	-0.01
1M	0.42	-0.04	0.39	0.01
2M	0.88	0.01	0.55	0.04
3M	1.22	-0.04	0.79	-0.02
6M	2.58	-0.02	1.10	0.03
9M	3.08	-0.07	1.28	0.01
1Y	3.60	-0.05	1.33	-0.03

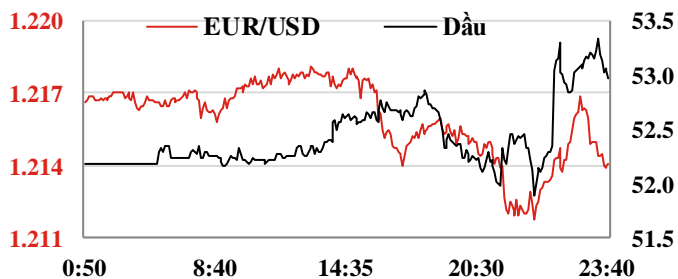
Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

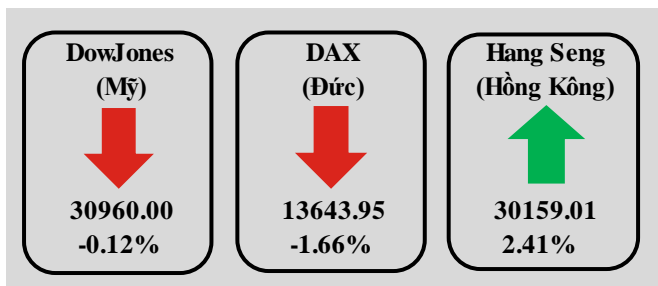
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
25-01-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
22-01-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
21-01-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1166.05	231.84	77.42
%/ngày	-0.06%	-3.45%	-0.23%
%/31/12/2020	5.63%	14.1%	4.0%
KLGD (tr.d.vi)	707.24	146.27	49.9
GTGD (tỷ đ)	15785.59	2087.77	682.30
NĐINN mua (tỷ đ)	1377.55	19.08	0.44
NĐINN bán (tỷ đ)	1622.10	35.02	0.66





	25 Jan 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	90.39	0.17%	-0.41%	0.50%
USD/CNY	6.48	-0.04%	-0.18%	-0.71%
USD/EUR	0.82	0.25%	-0.50%	0.63%
USD/JPY	103.73	-0.04%	0.04%	0.47%
USD/KRW	1102.58	-0.26%	0.01%	1.67%
USD/SGD	1.33	-0.09%	-0.29%	0.47%
USD/TWD	27.98	0.11%	0.02%	-0.33%
USD/THB	29.97	0.03%	-0.50%	-0.23%
USD/VND Trung tâm	23147	0.04%	0.03%	0.07%
USD/VND LNH	23070	-0.02%	0.00%	-0.08%
USD/VND tự do	23600	0.43%	0.60%	1.29%
Vàng	1,854.99	0.13%	0.99%	-2.19%
Dầu	52.77	0.96%	0.78%	8.76%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	ĐD	USD	ĐD
ON	0.0846	-0.0016		
SW	0.0969	-0.0013		
1M	0.1275	0.0028	0.2500	0.0000
2M	0.1583	-0.0021		
3M	0.2129	-0.0024	0.4054	-0.0005
6M	0.2330	-0.0030	0.5917	-0.0005
1Y	0.3123	0.0000	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 22/01/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	26/01/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	11/03/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	04/02/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	18/03/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	02/02/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển UNCTAD báo cáo đầu tư trực tiếp nước ngoài 2020 và dự báo 2021.** Cụ thể, trong báo cáo ra ngày 24/01; UNCTAD cho thấy FDI trong năm 2020 chỉ đạt 859 tỷ USD, giảm rất mạnh so với mức 1.500 tỷ USD của năm 2019 (-42%). Theo báo cáo, FDI vào các nước phát triển năm qua đạt 229 tỷ USD, tương ứng với mức giảm 69%. FDI vào các nước đang phát triển ghi nhận ở mức 616 tỷ USD; giảm 12%. Nói tới Trung Quốc, số liệu cho thấy FDI vào nước này tăng 4% trong năm qua, là nước nhận được nhiều FDI nhất sau Mỹ. Tiếp theo, UNCTAD dự báo FDI năm 2021 sẽ tiếp tục suy giảm trong bối cảnh dịch bệnh vẫn tràn lan và vaccine chưa tạo được nhiều kết quả tích cực. Theo đó, có thể quá trình phục hồi kinh tế sau đại dịch sẽ bị tác động tiêu cực, đặc biệt đối với những quốc gia phụ thuộc nhiều vào FDI.
- Niềm tin kinh doanh tại Đức giảm mạnh hơn dự báo.** Tổ chức Ifo cho biết niềm tin kinh doanh tại nước này ở mức 90,1 điểm trong tháng 01/2021, giảm từ mức 92,2 điểm của tháng 12/2020, đồng thời xuống sâu hơn mức 91,5 điểm theo dự báo. Đây là mức điểm thấp nhất kể từ tháng 07/2020. Theo dự báo của Ifo, chỉ số kỳ vọng của các công ty đối với tình hình 6 tháng tiếp theo đã giảm nhẹ so với trước, trong bối cảnh thị trường lo ngại các lệnh phong tỏa có thể kéo dài hơn so với dự định ban đầu của giới chức nước này.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
25-01	16:00	*	Niềm tin kinh doanh Ifo Đức T1	90.1	91.5	92.2
26-01	14:00	*	Thu nhập bình quân Anh 3m/y T11		2.9	2.7
26-01	14:00	*	Tỷ lệ thất nghiệp Anh T11		5.1	4.9
26-01	19:00	*	Giá nhà tại nước Mỹ nm T11		0.9	1.5

VN-INDEX



VN-Index giảm nhẹ xuống mức 1.166,05 điểm. Chỉ số được dự báo sẽ di chuyển trong vùng giữa 1.150-1.160 điểm và 1.180-1.190 điểm trong phiên hôm nay, nếu bứt phá qua khỏi 1 trong 2 cận này, chỉ số nhiều khả năng sẽ tiếp tục xu hướng đó.

Nguỡng hỗ trợ: 1.160 – 1.150

Nguỡng kháng cự: 1.180 – 1.190

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn